

Số: 116/2018/QĐST-HNGĐ

Nghĩa Hưng, ngày 29 tháng 8 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm 17, xã C, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1990; địa chỉ: xóm 17, xã C, huyện N, tỉnh Nam Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái Đ đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ninh Văn Đ, sinh năm 1988 và chị Trần Thị H, sinh năm 1990; cùng địa chỉ: xóm 17, xã C, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Ninh Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Ninh Văn Đ thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Ninh Thị K, sinh ngày 28/10/2010 và cháu Ninh Mạnh T, sinh ngày 06/02/2014. Anh chị thống nhất chị H trực tiếp nuôi cháu K và

anh Đ nuôi cháu T. Không bên nào phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng bên nào. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Ninh Văn Đ đều thống nhất xác định vợ chồng có tài sản chung tài sản chung, công nợ chung nhưng xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H và anh Ninh Văn Đ thống nhất thỏa thuận anh Ninh Văn Đ nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh Đ đã nộp theo biên lai số: BB/2012/06240 ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, hoàn lại cho anh Đ số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.